CHUNGHO

Máy lọc nước ChungHo OMNi

Hướng dẫn sử dụng

CHP-4030D

* Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng thiết bị
* Thiết kế và màu sắc có thể khác so với hình ảnh thực tế
* Hình thức và thông số kỹ thuật của sản phẩm có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước để cải thiện hiệu suất sản phẩm
* Nguồn điện yêu cầu 220V/50Hz

Tổng đài DVKH: 1800-6740

www.chungho.com.vn

Lời chào

Cảm ơn bạn vì bạn đã tin tưởng và lựa chọn máy lọc nước ChungHo!

Máy lọc nước ChungHo được thiết kế và sản xuất để cung cấp cho bạn nguồn nước sạch tinh khiết với các linh phụ kiện đạt tiêu chuẩn cao thông qua quy trình kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt bao gồm kiểm tra va đập, nhiệt độ và độ ẩm và kiểm tra độ tin cậy của linh kiện. Chúng tôi chắc chắn rằng máy lọc nước ChungHo, được sản xuất thông qua quy trình sản xuất này, sẽ có thể mang đến cho bạn nguồn nước tốt để bảo vệ sức khỏe và những tiện ích vượt trội của nó.

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này trước khi sử dụng sản phẩm và lưu giữ lại sau khi đọc xong.

Mục lục

1. Tính năng sản phẩm ..... 3~4
2. Cảnh báo an toàn ..... 5~7
3. Cảnh báo khi lắp đặt 8
4. Hướng dẫn lắp đặt 9
5. Hướng dẫn sử dụng ..... 10~14
   - Cài đặt chức năng và hiển thị 10
   - Bật tắt các chứng năng ..... 11~12
   - Lấy nước ..... 12~13
   - Chức năng làm sạch thông minh ACS 14
   - Khay hứng nhỏ giọt nước 14
6. Thận trọng khi sử dụng 15
7. Làm sạch ..... 16~17
   - Cách làm sạch vòi nước 16
   - Xả nước ở bình chứa bên trong ..... 16~17
8. Bảo trì vệ sinh 18
9. Bộ lọc 19
10. Các thay thế bộ lọc 20
11. Thông số kỹ thuật sản phẩm 21
12. Xử lý sự cố 22

1. Tính năng sản phẩm

1. Kích thước nhỏ gọn (rộng: 29 cm)

Máy lọc nước có kích thước nhỏ gọn có thể được lắp đặt ở nhiều nơi bạn muốn và tiết kiệm không gian

2. Dễ dàng lấy nước với thiết kế mở rộng

Thuận tiện khi lấy nước vào các đồ chứa hình dạng khác nhau như chai 1.5L với vòi nước có chiều cao hơn 25cm.

3. Chức năng làm sạch thông minh ACS

Điều này giúp bạn không phải lo lắng về việc tái ô nhiễm vi khuẩn vì nó tự động làm sạch nước thường và nước lạnh với chu kỳ 4 ngày một lần sau đó lọc đầy nước sạch để tiếp tục sử dụng.

4. Hệ thống làm nóng kép

Chế độ làm nước nóng được tạo ra bằng phương pháp làm nóng tức thì hoặc phương pháp làm nóng sẵn và người dùng có thể dễ dàng lựa chọn theo nhu cầu. Chức năng này giúp bạn tiết kiệm điện tối đa.

5. Bộ lọc Quick Change dễ dàng thay thế

Thật thuận tiện để thay thế bộ lọc với thiết kế Quick Change, chỉ cần kéo vặn để tháo lắp dễ dàng.

6. Điều khiển bằng cảm ứng chạm

Không giống như các ứng dụng nút bấm thông thường, sản phẩm được tích hợp các nút bấm cảm ứng. thiết kế để lấy nước uống dễ dàng và thú vị.

7. Chức năng xả nước một chạm

Chức năng xả nước lạnh và nước thường chỉ bằng một nút bấm đơn giản mang đến sự tiện lợi hơn .

8. Cảm biến mực nước quang học

Khác với phương pháp đo mức nước bằng phao thông thường, cảm biến quang học được sử dụng để cải thiện khả năng phát hiện mực nước với độ chính xác cao ổn định và an toàn hơn. Các tín hiệu từ cảm biến được gửi đến bộ trung tâm điều khiển để tự động điều chỉnh hoạt động lọc tạo nước tinh khiết

9. Chức năng lấy nước rảnh tay (Cont.)

Cho phép người dùng lấy nước thường hoặc nước lạnh rảnh tay bằng cách chọn dung tích nước 0.5L/ lần

1. Tính năng sản phẩm

10 Kiểm soát hoạt động bằng cảm biến

Máy được tích hợp cảm biến nhiệt độ nước nóng / nhiệt độ phòng, nhiệt độ nước lạnh bên trong máy.

11 Van chống rò rỉ nước

Khi phát hiện rò rỉ bên trong sản phẩm, nước cấp vào máy sẽ tự khóa lại bởi van chống rò rỉ nước, .

12 Hiển thị và cảnh báo bất thường nâng cao độ an toàn.

Các tính năng an toàn của thiết bị đã được nâng cao để ngăn ngừa các sự cố khác nhau xảy ra. Hệ thống sẽ thông báo cho người dùng về các sự cố bất thường thông qua đèn LED hiển thị nhấp nháy và thiết bị tự động dừng chức năng lọc nước khi phát hiện bất thường trong hệ thống.

13 Vòi lấy nước điện tử

Chức năng này thuận tiện cho người sử dụng dễ dàng lấy nước thường, nước lạnh và nước nóng nước để sử dụng bằng cách nhấn nhẹ cốc vào núm điện tử.

14 Âm báo hoạt động bằng tiếng Bíp

Điều này cung cấp cho người dùng các hiệu ứng âm thanh (Ding, Ding dong ~ vv..) cho biết cài đặt hoạt động dựa trên nhấn nút bằng cách thay đổi âm thanh của hoạt động.

15 Chức năng lấy nước lạnh mặc định

Chế độ lựa chọn nước lạnh được lập trình sẵn, sau. khi bạn lấy nước thường sử dụng, chức năng sẽ tự động quay lại sau 10 giây

16 Hệ thống làm sạch bộ lọc

Hệ thống làm sạch tự động kéo dài thời gian sử dụng bộ lọc và giữ cho bộ lọc hoạt động tốt nhất bằng cách loại bỏ các chất bẩn tích tụ bên trong bộ lọc.

2. Cảnh báo an toàn

* Đề phòng được phân loại thành **"Cảnh báo"** và **"Thận trọng"** và có ý nghĩa như sau.

Warning Trong trường hợp có thể xảy ra tai nạn với thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong do vi phạm chỉ dẫn

- Nếu dây nguồn bị hỏng, vui lòng liên hệ với đại lý ủy quyền.
  (Không sử dụng ổ cắm bị hỏng hoặc lỏng lẻo. Có nguy cơ điện giật hoặc hỏa hoạn.)
- Không chạm vào phích cắm điện khi tay ướt
  (Có nguy cơ bị điện giật.)

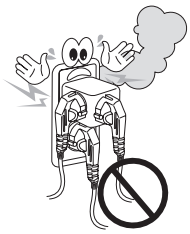

- Không sử dụng nhiều thiết bị trong cùng ổ cắm
  (Nguyên nhân cháy có thể do ổ cắm điện bị nóng bất thường)
- Nên sử dụng một ổ cắm điện chịu tải 10A cho thiết bị.

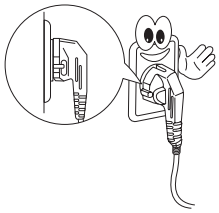

- Cắm phích cắm điện ổ cắm chắc chắn, đúng vị trí để không bị lỏng.
  (Kết nối lỏng có thể gây chập điện và hỏa hoạn. (Có nguy cơ hỏa hoạn.))

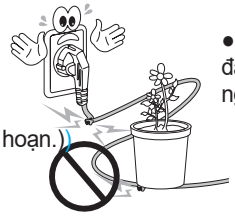

- Không để gập dây nguồn hoặc đặt các vật nặng nặng lên dây nguồn.
  (Có nguy cơ bị chập điện gây hoặc điện giật.)

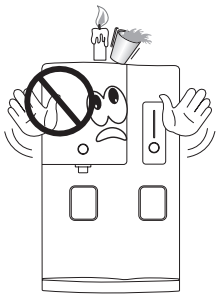

- Không đặt nến, thuốc lá, vv... lên sản phẩm hoặc lắp đặt nó gần thiết bị tỏa nhiệt.
  (Có nguy cơ hỏa hoạn.)
- Không đặt bất kỳ đồ vật nào chứa nước, hóa chất, hoặc vật nhỏ lên sản phẩm.
  (Có nguy cơ bị điện giật hoặc cháy khi bị rơi rớt vào sản phẩm.)

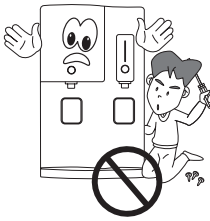

- Không tự ý tháo rời, sửa chữa hoặc sửa đổi sản phẩm nếu máy bị hư hỏng hoặc có trục trặc.

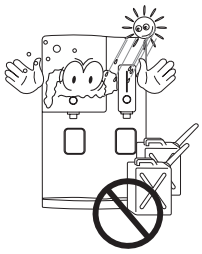

- Không đặt máy gần khu vực ẩm ướt, gần vật liệu dễ cháy, hoặc nơi tiếp xúc với ánh nắng và mưa.
  (Có nguy cơ bị điện giật hoặc chập cháy.)

2. Cảnh báo an toàn

Warning Trong trường hợp có thể bị thương hoặc hư hỏng tài sản và sản phẩm xuống cấp do vi phạm chỉ dẫn

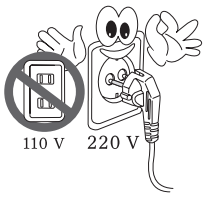

- Sản phẩm này chỉ dành cho nguồn điện AC 220V /50 Hz. Hãy kết nối điện chính xác.

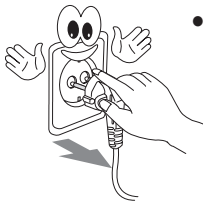

- Không kéo dây nguồn khi phích cắm kết nối với nguồn điện.

  (Nếu dây nguồn bị hỏng, có nguy cơ bị điện giật hoặc chập cháy)

- Nếu có bụi bẩn hoặc nước tiếp xúc phích cắm điện, hãy lau sạch để sử dụng.

  (Tránh bị điện giật hoặc gây chập cháy

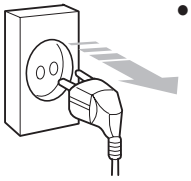

- Đảm bảo ngắt nguồn điện trước khi vệ sinh bên trong sản phẩm.

  (tránh bị điện giật hoặc gây chập cháy

- Trẻ nhỏ nên được giám sát để đảm bảo rằng chúng không nghịch thiết bị.
- Thiết bị này không dành cho người sử dụng (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc khả năng trí óc, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi nhận được sự giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị của người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ

- Việc thay thế phụ kiện trong quá trình bảo dưỡng cần được thực hiện bởi nhà sản xuất hoặc đại lý ủy quyền dịch vụ.
- Hướng dẫn cho các thiết bị được kết nối với nguồn nước bằng ống cấp có thể tháo rời, các ống mới được cung cấp cùng với thiết bị sẽ được sử dụng và ống cấp cũ không nên được tái sử dụng.
- Không lưu trữ các chất dễ nổ như bình xịt có chất dễ cháy trong thiết bị này.

* Hiện tượng này không phải là sự cố.

- Âm thanh động cơ phát ra từ bên trong sản phẩm là âm thanh máy nén tạo ra khi làm lạnh nước đang chảy và âm thanh không phải là sự cố vì đó là tiếng ồn bình thường được tạo ra trong quá trình nước lạnh hoạt động.
- Nước được thoát qua đường thải. Đây không phải là sự cố mà hoạt động bình thường do làm sạch bộ lọc.

2. Cảnh báo an toàn

Caution Trong trường hợp có thể bị thương hoặc hư hỏng tài sản và sản phẩm xuống cấp do vi phạm chỉ dẫn

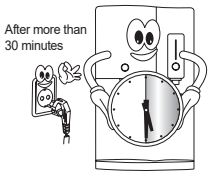

● Sau khi di chuyển sản phẩm, hãy đợi sau 30 phút để sản phẩm ổn định trước khi cắm điện.

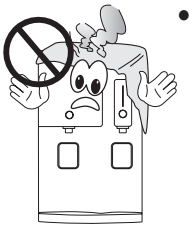

● Không đặt bất kỳ vật liệu che phủ nào ở phía sau và bên trên máy.

(Chặn các lỗ thông gió có thể tăng nhiệt độ bên trong và gây ra sự cố hệ thống hoặc thậm chí hệ thống ngừng hoạt động.)

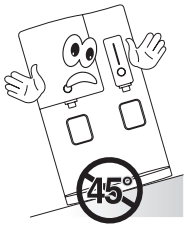

● Không vận hành sản phẩm khi lắp đặt nghiêng.

(Có thể gây trục trặc thiết bị hoặc sự cố)

● Khi vận chuyển sản phẩm, không nghiêng quá 45 °

(Nghiêng nhiều có thể gây ra suy giảm hiệu suất.)

● Không lắp sản phẩm ở nơi bề mặt không chắc chắn.

(Nó có thể hoạt động không ổn định hoặc rơi vỡ và gây ra thương tích hoặc phá vỡ.)

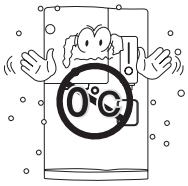

● Không cài đặt nó ở nơi nhiệt độ môi trường xung quanh có thể giảm dưới 0 °C

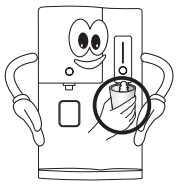

● Để tránh bị bỏng do nước nóng, sử dụng các vật chứa như cốc trong quá trình lấy nước nóng.

● Giữ cố định ống dẫn nước đúng cách để không bị vỡ gây rò rỉ nước.

● Liên hệ với đại lý ủy quyền hoặc tổng đài 18006740 nếu có bất kỳ câu hỏi nào.

3. Cảnh báo khi lắp đặt

1 Khi lắp đặt sản phẩm, không lắp đặt sản phẩm ở những nơi sau

- Gần lửa
- Gần vật liệu dễ cháy
- Nơi ẩm ướt
- Gần thiết bị làm mát và sưởi ấm
- Tiếp xúc với ánh nắng hoặc mưa
- Sản phẩm hóa học gần đó (chất dễ bay hơi, dung môi hữu cơ, v.v.)
- Đặt gần nhà vệ sinh
- Những nơi có nhiệt độ dưới 0° C hoặc nhiệt độ có thể giảm xuống dưới 0° C

2 Sử dụng trong phạm vi chất lượng nước sau đây.

- Áp lực nước: 0,5 đến 7 kgf / cm² (50 đến 686 kPa)
- Nhiệt độ nước: 4 ~ 38 ° C
- pH: 5.8 ~ 8.5
- Độ cứng nước : 300 ppm trở xuống
- Độ đục: thấp hơn 0.5 NTU
- Chất lượng nước: chất lượng nước an toàn sinh học

Vui lòng tham khảo ý kiến của chúng tôi khi sử dụng thiết bị trong môi trường chất lượng nước khác.
Khi sử dụng nước ngoài quy định cho phép, hãy thảo luận với đại lý ủy quyền hoặc liên hệ Tổng Đài Tư Vấn 1800-6740
Nếu không, thiết bị có thể bị từ chối bảo hành.

3 Khi vận chuyển thiết bị, không nghiêng thiết bị quá 45°

Nếu nghiêng quá có thể làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy..

4 Vui lòng lắp đặt sản phẩm trên bề mặt phẳng và được gia cố chắc chắn sau khi lắp đặt.

Nếu sản phẩm nghiêng hơn 3º, có thể xảy ra hiện tượng tràn nước.

5 Không kết nối nguồn nước có nhiệt độ trên 38ºC với sản phẩm.

Có thể gây ra sự suy giảm hiệu suất hoạt động và gặp sự cố phát sinh.

6 Giữ thiết bị cách tường khoảng 20 cm để sản phẩm luôn được thông thoáng.

7 Không đặt bất kỳ sản phẩm phát nhiệt nào gần thiết bị.

8 Khi kết nối ống, đảm bảo rằng ống không bị uốn cong hoặc đè xuống bởi các vật nặng, v.v.

Nếu ống dẫn ống bị tắc, nước sẽ không được cấp đến máy, có thể gây ra sự cố.

9 Điều chỉnh ống nước thải để không rò rỉ ra khu vực xung quanh.

Nước thải có thể dễ dàng được sử dụng cho các mục đích khác, chẳng hạn như vệ sinh phòng tắm, dọn dẹp nhà cửa, giặt giũ, giặt giũ, v.v. Không được sử dụng nước thải để uống hoặc nấu ăn

10 Khi lắp đặt nhiều thiết bị (máy lọc nước, thiết bị làm mềm vòi hoa sen, v.v.) nguồn nước và ống nước thải cần được kết nối độc lập với những thiết bị khác.

4. Hướng dẫn lắp đặt

Thực hiện kỹ thuật lắp đặt. Bạn nên kiểm tra xem thiết bị đã được lắp đặt đúng cách chưa.

1. Lắp đặt sản phẩm theo chiều thẳng đứng (Độ thẳng đứng của sản phẩm phải được điều chỉnh theo chiều dọc của dây rọi hoặc máy đo).

   Nên lắp đặt sản phẩm trên bệ, kệ tủ hoặc bàn cao hơn 80cm so với mặt sàn. .

2. Khóa van cấp nước và tháo phần đầu nối chờ nước máy kết nối với vòi nước. Sau đó, kết nối bộ chuyển đổi (Van chia nước) vào.

   Nếu thiếu cao su làm kín (bao bì) hoặc ren của van chia bị hỏng, nó có thể xảy ra rò rỉ nước.

3. Kết nối bộ chuyển đổi (Van chia nước) và đầu vào nước ở phía sau sản phẩm bằng ống dẫn nước.

4. Kết nối ống với lỗ thoát nước thải ở mặt sau của sản phẩm. Và sau đó, dẫn ống thải dẫn đến lỗ thoát nước (như bồn rửa mặt, chậu rửa, v.v...)

5. Không cắm điện trong vòng 30 phút để ổn định hệ thống làm mát và sử dụng thiết bị an toàn.

6. Mở van khóa nước tổng của nhà và cố định bộ chuyển đổi (Van chia nước) sau đó mở khóa ở van chia nước.

7. Kiểm tra xem nước có được cấp vào thiết bị đúng cách không và có bất kỳ chỗ rò rỉ nào trên ở các điểm kết nối không.

8. Sau 1 giờ kể từ khi kết nối phích cắm điện, hãy lấy nước bằng cách nhấn vào núm điện tử dưới vòi nước.

9. Xả hết nước trong bình chứa lần đầu khi đèn "WATER FULL" sáng.

5. Hướng dẫn sử dụng

Cài đặt chức năng và hiển thị

WATER FULL	ĐÈN BÁO ĐẦY NƯỚC	Đèn sáng khi bình chứa đầy nước
COLD WATER	ĐÈN NƯỚC LẠNH	Đèn sáng khi nước lạnh “BẬT”.
HOT WATER	ĐÈN NƯỚC NÓNG	Đèn sáng khi nước nóng “BẬT”.
HOT (STAND-BY)	HOT (STAND-BY) LED	Đèn sáng khi chọn lấy nước nóng
HOT	NÚT CHỌN NƯỚC NÓNG	Nút chọn lấy nước nóng và thiết lập chức năng liên quan
	ĐÈN LED COLD / AMBI.	Đèn báo chọn nước lạnh (COLD) hoặc nước thường (AMBI.) (LẠNH: Xanh lam, THƯỜNG .: Xanh lục)
CONT.(2sec.) COLD AMBI.	NÚT CHỌN COLD / AMBI.	Nút chọn nước Lạnh (COLD) hoặc nước Thường (AMBI.) (Lạnh : xanh dương, Thường: Xanh lục)
	NÚM LẤY NƯỚC ĐIỆN TỬ	Núm lấy nước điện tử Lựa chọn loại nước cần lấy và đẩy cốc vào nước sẽ được cung cấp nhanh chóng

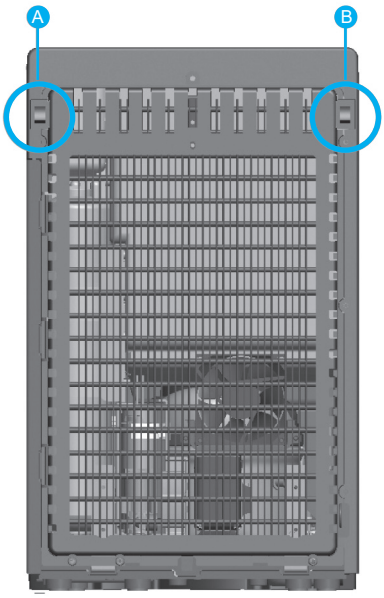

A	HOT TANK HEATING /OFF /INSTANT HEATING selection switch	Bấm nút Lên/ Giữa/ Xuống khi muốn chọn Nước nóng sẵn /Tắt nước nóng / Đun tức thì
B ON OFF	DRAIN SWITCH ON/OFF	Bấm lên: Cài đặt xả nước Bấm xuống: Tắt xả nước

Chế độ làm nóng sẵn: Nước nóng luôn có sẵn trong bình để sử dụng

Chế độ làm nóng tức thì: Khi có nhu cầu sử dụng, nước nóng sẽ được đun trong thời gian ngắn (2 - 3 phút)

5. Hướng dẫn sử dụng

BẬT và TẮT các chức năng

• BẬT chức năng nước nóng luôn có sẵn

① Bật công tắc chọn phương pháp nước nóng ở mặt sau của sản phẩm cho vị trí ▬
② Đèn nước nóng (Màu Cam) ở mặt trước sản phẩm sẽ sáng lên.

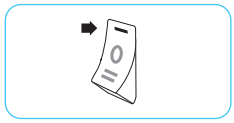

• Cài đặt chức năng làm nóng nước tức thì

① Bật công tắc chọn phương pháp nước nóng ở mặt sau của sản phẩm cho vị trí 〓
② Đèn nước nóng (Màu Trắng) ở mặt trước sản phẩm sẽ sáng lên.

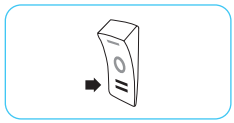

• Tắt chức năng làm nóng sẵn / làm nóng tức thì

① Bật công tắc chọn phương pháp nước nóng ở mặt sau của sản phẩm cho vị trí O
② Đèn LED báo nước nóng ở phần trước sẽ tắt.

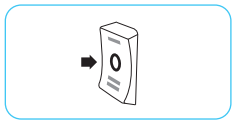

• Cài đặt chức năng lấy nước rảnh tay (Cont.)

① Là chức năng sử dụng khi lấy nước thường rảnh tay. Nhấn nút lựa chọn “COLD / AMBI” trong 2 giây. (âm thanh phát ra: Ding~Dong). Nước thường được thiết lập để lấy rảnh tay.
② Trong khi cài đặt chức năng lấy nước rảnh tay, nhấn nút “COLD/ AMBI.” để chọn nước lạnh hoặc nước thường. (Mặc định là: Nước thường)
③ Sau khi chọn nước lạnh hoặc nước thường, nhấn “NÚM LẤY NƯỚC ĐIỆN TỬ” (Phát ra âm thanh: Ding~Dong). Nước sẽ được cung cấp khi đèn LED sẽ nhấp nháy.

Khi chọn lấy nước rảnh tay, nếu không lấy nước, chức năng tự động ngắt sau 10 giây.
Lượng nước thiết lập và lượng nước muốn lấy có thể khác nhau.
Nước liên tục được cấp nhiều nhất là khoảng 0,5L/ 1 lần

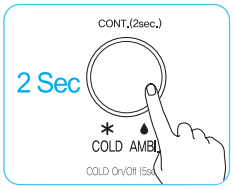

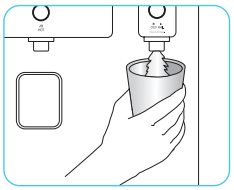

• Hủy lệnh lấy nước rảnh tay

Trong chế độ lấy nước rảnh tay, nhấn nút “COLD / AMBI.” hoặc “NÚM LẤY NƯỚC ĐIỆN TỬ” để hủy lệnh.
(Âm thanh phát ra: Ding dong~Ding dong)
Đèn LED báo lấy nước rảnh tay sẽ tắt khi cài đặt được thao tác.

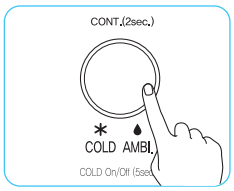

Or

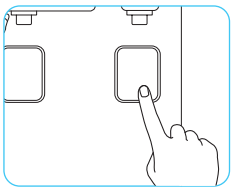

5. Hướng dẫn sử dụng

- **Cách tắt nước lạnh**

Tắt bộ chế độ nước lạnh
Nhấn và giữ nút “COLD / AMBI.” khoảng 5 giây để tắt chức năng làm lạnh nước.
Đèn báo chức năng nước lạnh sẽ bị Tắt

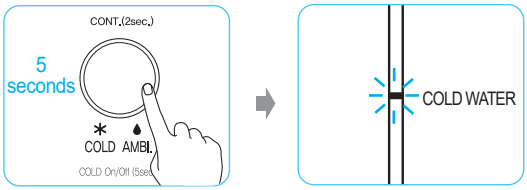

- **Bật lại chế độ nước lạnh**

Nhấn và giữ nút “COLD / AMBI.” khoảng 5 giây để bật lại nước lạnh. Đèn nước lạnh sẽ sáng lên và nước lạnh sẽ được cung cấp trở lại.

- **Tắt hiệu ứng âm thanh báo**

① Nhấn và giữ nút “COLD / AMBI.” trong 10 giây để đặt chức năng tiếng bíp

② Đèn LED “WATER FULL / COLD/HOT/ HOT (STAND-BY)” sẽ nhấp nháy 5 lần. (Âm thanh phát ra : Ding- Ding-)

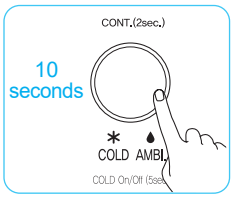

- **Bật lại hiệu ứng âm thanh báo**

① Nhấn và giữ nút “COLD / AMBI.” trong 10 giây để bật lại tiếng bíp

② “Đèn LED “WATER FULL / COLD/HOT/ HOT (STAND-BY)” sẽ nhấp nháy 5 lần. (Âm thanh phát ra: Ding- Ding-)

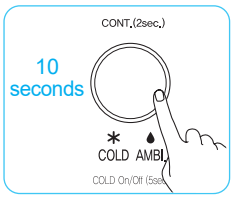

Lấy nước

- **Lấy nước lạnh (COLD)**

Sau khi chọn nước lạnh (COLD), nhấn vào “NÚM LẤY NƯỚC ĐIỆN TỬ ” nước lạnh sẽ được cung cấp.

- **Lấy nước thường**

Sau khi chọn nước thường (AMBI.), nhấn vào “NÚM LẤY NƯỚC ĐIỆN TỬ ” nước thường sẽ được cung cấp.

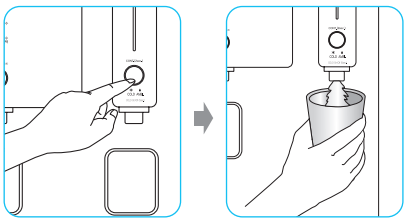

Nếu bạn không lấy nước thường sau khi lựa chọn trong 10 giây
Máy sẽ tự động chuyển sang chế độ nước lạnh thường xuyên sử dụng. (Đây là chức năng mặc định)

- **Chế độ nước nóng**

① Thiết lập lựa chọn loại nước nóng ở phía sau của máy với làm nóng sẵn hoặc làm nóng tức thì
.

② Nhấn vào nút “HOT” sau đó nhấn vào “NÚM LẤY NƯỚC ĐIỆN TỬ ” nước nóng sẽ được cung cấp.

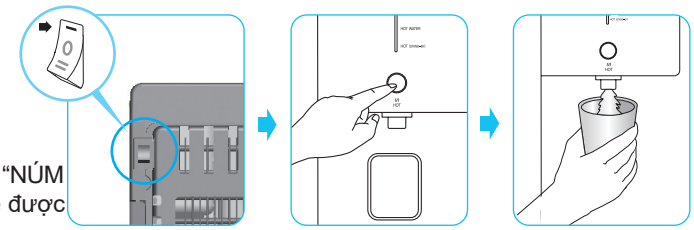

Nếu nước nóng được chọn và không được lấy trong 5 giây, hệ thống sẽ tự động hủy lệnh lấy nước nóng để đảm bảo an toàn. (Chức năng mặc định)

5. Hướng dẫn sử dụng

Nếu không có nước nóng trong bình chứa, việc cung cấp nước nóng sẽ không khả dụng.

• Chế độ làm nóng nước tức thì

① Bật công tắc chọn phương pháp làm nóng nước tức thì ở phía sau của sản phẩm.

Nếu không có đủ nước trong bình chứa nước thường, chế độ làm nóng nước sẽ không khởi động.

② Nhấn vào "NÚM LẤY NƯỚC ĐIỆN TỬ " để lấy nước nóng

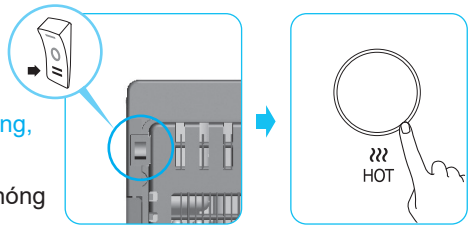

Mất khoảng 2 phút 30 giây để hoàn thành việc làm nóng nước tức thì
10 phút sau khi hoàn thành việc đun nóng tức thì sẽ có nước nóng mà không cần phải đun lại.

③ Khi đang làm nóng nước, đèn LED NƯỚC NÓNG sẽ hiển thị theo thứ tự màu trắng (nhấp nháy) → màu hồng (nhấp nháy) → màu trắng (bật sáng) khi nhiệt độ tăng.

Hot water	Màu Trắng	Màu Hồng	Màu Trắng
Mức độ nóng tức thì	Bước 1	Bước 2	Làm nóng hoàn thành
Nhiệt độ nước nóng	Thấp hơn 60°C	60 ~ 85 °C	Cao hơn 85°C

④ Khi hoàn tất việc làm nóng sơ bộ, đèn LED nước nóng (Trắng) sẽ nhấp nháy kèm theo âm thanh hiệu ứng.

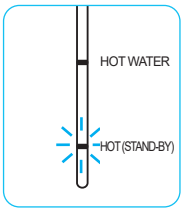

⑤ Chọn nước nóng bằng cách nhấn nút "HOT" và nhấn "NÚM LẤY NƯỚC ĐIỆN TỬ" nước để lấy nước nóng

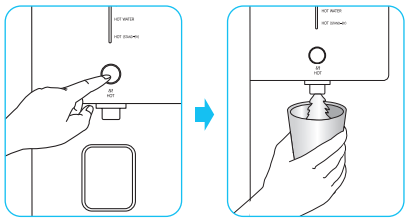

Khi sử dụng nước nóng liên tục, nhiệt độ của nước có thể xuống dưới 50 °C. Sau đó, việc cung cấp nước nóng sẽ tự động dừng lại.
Khi nước nóng ngừng đun, hệ thống làm nóng tức thì sẽ tự động tắt.

• Cách tắt chức năng nước nóng

Tắt nước nóng bằng cách bật công tắc phía sau sản phẩm sang ký hiệu O

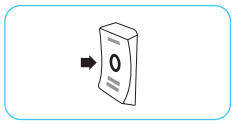

5. Hướng dẫn sử dụng

Chức năng làm sạch thông minh ACS

Đây là chức năng tự động làm sạch bên trong bình chứa nước để ngăn ngừa ô nhiễm trong thời gian mà sản phẩm ít được sử dụng với chu kỳ 4 ngày một lần. Chức năng làm sạch ACS sẽ giúp cho bạn luôn được uống nước sạch và an toàn vì không sử dụng bất kỳ hóa chất làm sạch nào.

• ACS hoạt động với chu kỳ 4 ngày một lần, và được đặt thời gian tiêu chuẩn là 12 giờ sau khi máy được cắm nguồn điện.

Ví dụ: Khi nguồn điện được kết nối ở 2 giờ chiều, ACS sẽ hoạt động ở 2 giờ sáng sau mỗi 4 ngày. Nếu như người dùng muốn thay đổi thời gian hoạt động, tắt nguồn rồi cắm lại nguồn điện ở thời điểm mong muốn.

① Khi chức năng ACS được hoạt động, đèn LED “COLD / AMBI.” sẽ nhấp nháy trong tối đa 30 phút, trong thời gian này sản phẩm sẽ không sử dụng được.

② Khi hoạt động ACS kết thúc và bình nước nước lạnh / nước thường cần được lọc lại cho đến khi đèn báo nước đầy sáng.
(Mất khoảng 60 phút để lọc đầy bình nước.)

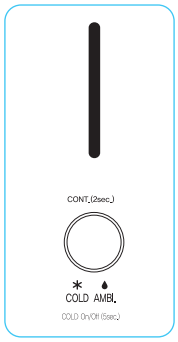

• **Cách đặt mốc thời gian cho ACS**

① Nhấn và giữ vào nút “HOT” và “COLD / AMBI ” đồng thời trong 5 giây để vào chế độ cài đặt ACS và đèn LED báo đầy nước sẽ nhấp nháy.

Trong chế độ cài đặt ACS (đèn LED báo đầy nước nhấp nháy) không thực hiện thêm thao tác nào trong 5 giây, khi đèn LED dừng nhấp nháy và nấc thời gian ACS được cài đặt từ 6 giờ.

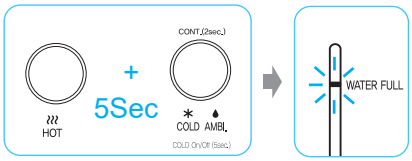

② Trong chế độ cài đặt ACS (đèn LED báo đầy nước nhấp nháy.) nhấn vào nút nước nóng, bạn có thể đặt nó trong **12 giờ → 18 giờ → 24 giờ → 6 giờ.**
Ví dụ: Nếu bạn đặt thời gian hoạt động của ACS là 6 giờ lúc 10 giờ tối, thì Chức năng Làm sạch Thông minh ACS sẽ hoạt động lúc 4 giờ sáng.

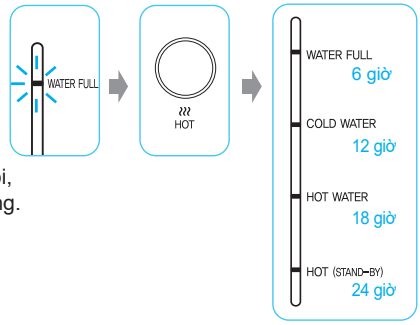

Khay chống nhỏ giọt nước

Vui lòng đẩy khay nhỏ giọt nước vào sản phẩm cho đến khi bạn cảm thấy chắc chắn với âm thanh ‘Click’.

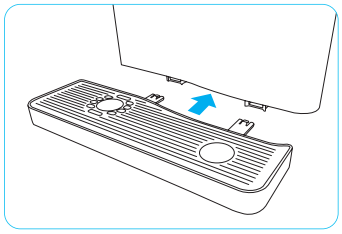

6. Thận trọng khi Sử dụng

1. Tham khảo điện áp trên trang đầu, sử dụng sản phẩm với nguồn điện thích hợp.
2. Không sử dụng nhiều thiết bị điện cùng một ổ cắm
   (Nguyên nhân có thể gây cháy do ổ cắm điện nóng lên bất thường.)
3. Không bao giờ di chuyển sản phẩm trong quá trình vận hành.
   (Có thể bị rơi vỡ.)
4. Không chạm vào tụ điện ở mặt sau của máy. Có thể bị nóng khi thiết bị đang hoạt động
5. Không sử dụng hóa chất (chất dễ bay hơi, dung môi hữu cơ, v.v.) vệ sinh bên ngoài sản phẩm và không đặt gần sản phẩm.
6. Không đổ hoặc để bất kỳ vật lạ nào vào khay hứng nhỏ giọt nước của máy lọc.
7. Vì bình chứa có thể bị nhiễm vi khuẩn từ bên ngoài, vui lòng xả nước hoàn toàn mỗi tháng một lần và vệ sinh bên trong thùng chứa bằng vải mềm sạch để giữ cho bình chứa luôn sạch.
   (Khi bình chứa thường xuyên được xả hoàn toàn trước khi sử dụng, bạn có thể ngăn ngừa nhiễm bẩn nước.)
8. Sau khi làm sạch bình chứa, vui lòng đậy kín và chặt nắp nhựa.
   (Nếu không đậy nắp bình chứa đúng cách, côn trùng như kiến có thể chui vào trong bể chứa.)
9. Trước khi vệ sinh bên trong sản phẩm, nhớ rút phích cắm ra khỏi ổ điện và khóa van cấp nước cho máy lọc.
   (Tránh nguy cơ điện giật hoặc hỏa hoạn.)
10. Thời gian để làm lạnh nước khi vừa bật chế độ nước lạnh có thể thay đổi tùy thuộc vào môi trường xung quanh (nhiệt độ, độ ẩm và nước nguồn).
11. Nếu sản phẩm không được sử dụng trong thời gian dài, vui lòng khóa van chia nước và rút phích cắm điện. Không chạm vào phích cắm điện khi tay ướt. (Có nguy cơ điện giật hoặc hỏa hoạn.)
12. Khi sử dụng lại sản phẩm, hãy xả hết nước cũ bên trong bình chứa và xả thêm một lượt nước mới lọc trước khi sử dụng ổn định trở lại.
13. Tỷ lệ nước tinh khiết và nước thải khoảng 1:1.5 hoặc 1: 2 và bạn nên sử dụng lại nước thải để tránh lãng phí nước.
    (Tuy nhiên, không sử dụng nước thải để nấu ăn hoặc uống.)
14. Khi sử dụng thiết bị liên lạc như máy bộ đàm sinh ra hơn 1W sóng điện trường, sử dụng nó ở khoảng cách hơn 1m với sản phẩm.
    (Sản phẩm có thể bị trục trặc khi sử dụng trong khoảng cách dưới 1m.)
15. Nếu có âm thanh, mùi hoặc khói bất thường từ sản phẩm trong quá trình sử dụng, hãy rút phích cắm điện ngay lập tức, khóa van chia nước và liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng 1800 6740 hoặc Trung tâm bảo hành ủy quyền.

7. Vệ sinh máy lọc nước

Cách làm sạch vòi lấy nước

① Quay nhẹ vòi " COLD/ AMBI." ngược chiều kim đồng hồ và kéo đầu vòi ra ngoài.

② Lau bên trong vòi nước bằng tăm bông sạch.

Khi vệ sinh, không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa nào, Nó có thể gây ra bạc màu và bong tróc sản phẩm,làm hỏng sản phẩm và các vấn đề sức khỏe có thể xảy ra.

③ Sau khi vệ sinh sạch đầu vòi, hãy lắp lại chắc chắn và đúng cách.

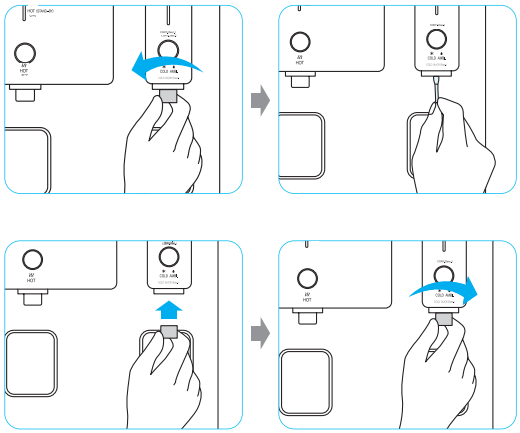

Xả nước trong bình chứa nước thường / nước lạnh

① Khóa van chia nước nguồn và tháo nắp ở bên phải của thiết bị sau khi nới lỏng vít cố định.

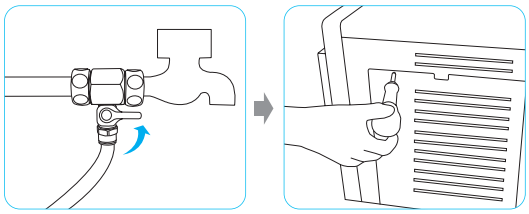

② Ấn công tắc xả nước sang vị trí BẬT.

Nước lạnh và nước thường sẽ được xả trong 30 phút bằng chức năng xả tự động.

③ Cắm ống dẫn xả vào van xả để xả nước.

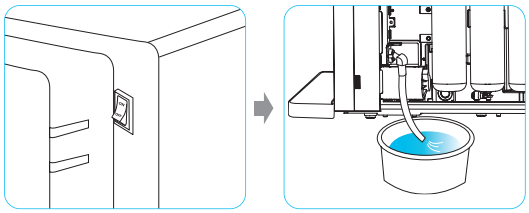

7. Vệ sinh máy lọc nước

④ Dùng tuốc nơ vít nới lỏng 1 vít cố định ở mặt sau của sản phẩm, sau đó mở lẫy nhựa và tháo phần nắp bình nước.

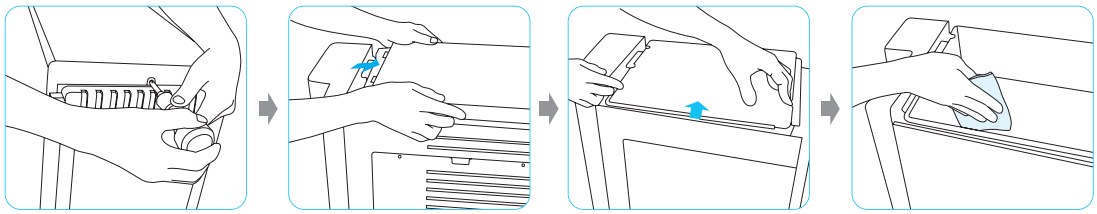

⑤ Mở khóa van chia nước.

⑥ Ấn công tắc xả nước phía sau sản phẩm về vị trí "TẮT"

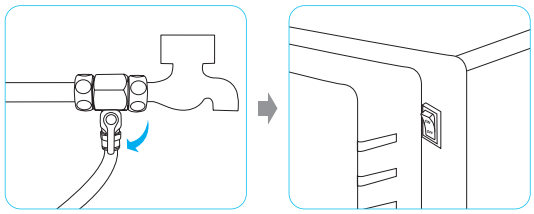

⑦ Lắp nắp che bộ lọc vào nẫy và đậy vào, sau đó siết chặt vít cố định bằng tuốc nơ vít.

⑧ Sau khoảng 40 phút, kiểm tra xem nước thường và nước lạnh đã được cung cấp từ vòi chưa.

⑨ Xả bỏ một lượt nước mới lọc trước khi sử dụng ổn đinh trở lại.

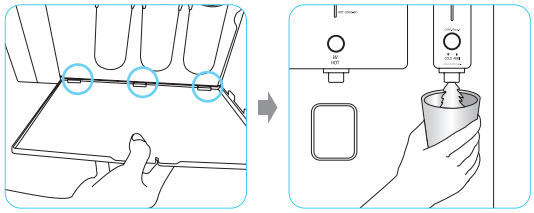

Làm sạch hướng dẫn

Khi vệ sinh bình chứa, hãy rửa tay bằng khăn mềm hoặc làm khô tay và mặc quần áo bảo hộ và sử dụng găng tay vệ sinh của bạn.
Không sử dụng hóa chất, chất tẩy rửa khi vệ sinh bình chứa.
Không tái sử dụng lại các công cụ vệ sinh (Khăn khô, tăm bông, găng tay vệ sinh) sau khi vệ sinh bình chứa
Đậy chặt nắp bình chứa và màng thông khí để ngăn chặn các chất lạ và côn trùng xâm nhập vào bình chứa nước.
Nên vệ sinh bình chứa hàng tháng để đảm bảo nước luôn sạch khi sử dụng.

8. Bảo trì vệ sinh

Phân loại		Mô tả
Lắp đặt	Vị trí	- Thiết bị cần được lắp đặt ở nơi có áp suất đảm bảo hoặc nguồn nước theo chỉ định.
	Môi trường	<Không lắp đặt thiết bị ở những nơi bên dưới> - Nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời hoặc bên ngoài trời - Gần nhà vệ sinh - Gần máy sưởi hoặc làm mát.
Sử dụng máy	Vòi cấp nước	- Nên vệ sinh vòi lấy nước mỗi tuần một lần. Nếu chất lạ nước bắn vào vòi lấy nước, hãy lau sạch ngay.
		- Tránh để tay hoặc miệng tiếp xúc với vòi nước và đảm bảo rằng cốc vừa sử dụng không chạm vào vòi lấy nước.
	Khay hứng nước	- Không hắng bất kỳ chất lỏng nào ngoại trừ nước.
		- Nếu có nước bên trong cần đổ bỏ ngay và tiến hành vệ sinh mỗi tuần một lần.
Kiểm tra Máy lọc nước	Kiểm tra định kỳ	- Kiểm tra thường xuyên Hai tháng một lần và khi thay thế bộ lọc . - Trong quá trình kiểm tra bình chứa thường xuyên, lưu ý không để vật hoặc chất lạ xâm nhập như (côn trùng, đồ bảo dưỡng, v.v.) vào bình và kiểm tra kỹ lưỡng công việc hoàn thiện (bể chứa đậy và siết chặt bộ lọc khí).
	Tự bảo trì	- Vệ sinh vòi nước nóng lạnh, khay chống giọt nước thường xuyên.
Bảo dưỡng	Thay bộ lọc	- Sục rửa bộ lọc trong 5 phút trước khi lắp vào thay thế bộ lọc bộ lọc cũ. Nếu không xả nước, bột than mịn có thể đi vào bình chứa nước.
		- Để có nước sạch và an toàn để sử dụng, hãy thay thế bộ lọc theo thời hạn khuyến cáo.
Ngăn ngừa cặn mãng bám	Làm sạch thông minh	- Thiết bị được thiết kế tự động sục rửa 4 ngày một lần để chống đóng cặn.

9. Bộ lọc nước

Chức năng của bộ lọc

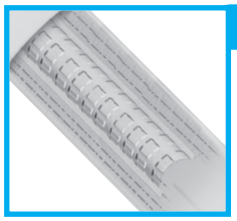

Bước 1&2: Pre Carbon

Được làm từ Carbon hoạt tính nén nhiệt độ cao. nó hấp thụ và loại bỏ các chất ô nhiễm hòa tan như Clo dư, THMs và các chất ô nhiễm hóa học hữu cơ, gia tăng hiệu quả lọc và kéo dài thời gian sử dụng màng RO.

Bước 3: RO Membranes

Loại bỏ các chất ô nhiễm hòa tan. (như muối, kim loại nặng, asenic, florua, vi khuẩn, vi rút và các chất ô nhiễm hóa học hữu cơ khác...) thông qua công nghệ lọc RO sử dụng màng bán thấm (kích thước lỗ lọc 0,0001μm ~ 1 phần triệu của sợi tóc) và các chất ô nhiễm hòa tan được thải ra ngoài qua ống thải.

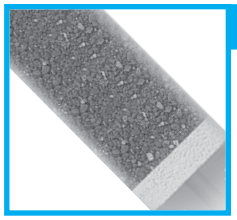

Bước 4: Post Carbon

Sử dụng Carbon hoạt tính cao cấp, loại bỏ các khí hòa tan, Clo dư và mùi để cải thiện mùi vị của nước. Cho nước có hương vị tươi mát, ngọt thanh tự nhiên.

Thời hạn thay thế bộ lọc

Bộ lọc	Thời hạn thay thế
Pre Carbon	6 - 12 tháng
RO Membranes	24 - 36 tháng
Post Carbon	18 - 24 tháng

Bộ lọc là bộ phận tiêu hao, thời hạn thay thế có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng sử dụng, nơi sử dụng, chất lượng nguồn nước, nhiệt độ nguồn nước, cách sử dụng và theo mùa (mùa hè, mùa đông).

Hãy thay thế bộ lọc đúng khuyến cáo để đảm bảo cho nước luôn sạch và an toàn khi sử dụng.

10. Cách thay thế bộ lọc nước

① Khóa van chia nước cấp và tháo nắp đậy bên phải của máy sau khi nới lỏng vít cố định.

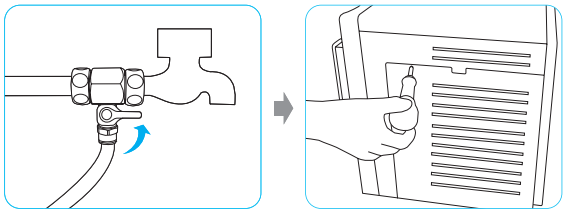

② BẬT công tắc xả nước.
Thời gian xả nước lạnh và nước thường trong khoảng 30 phút.

③ Kết nối ống thoát nước van xả để xả nước trong bình chứa.

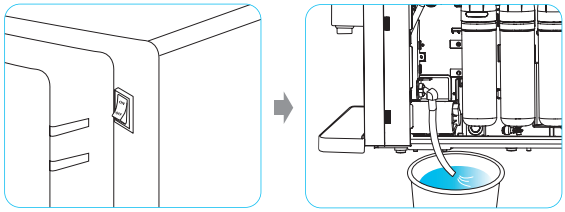

④ Nâng bộ lọc cần thay thế lên và xoay sang trái để tháo bộ lọc ra khỏi nắp chụp.

⑤ Lắp bộ lọc mới vào nắp chụp và xoay bộ lọc về bên phải để cố định bộ lọc (!)

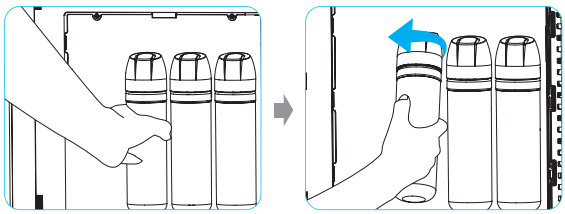

⑥ Mở khóa van chia để cấp nước cho máy

⑦ bấm công tắc xả ở mặt sau của máy về vị trí TẮT.

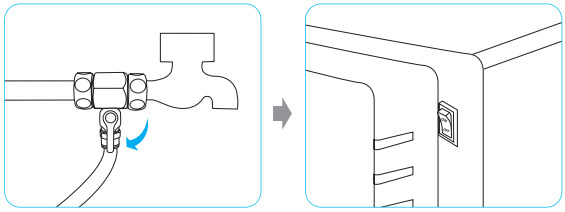

⑧ Lắp đúng nắp đậy vào rãnh và đóng vào, sau đó cố định bằng cách siết chặt vít bằng tuốc nơ vít

⑨ Đợi cho máy lọc trở lại sau khoảng 40 phút, hãy kiểm tra nước đã có sẵn để cung cấp từ vòi chưa.

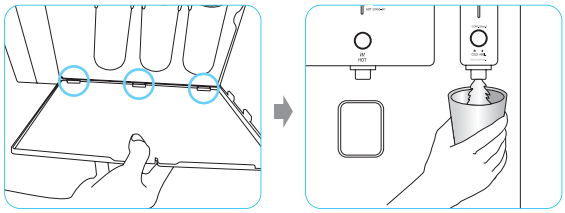

Vui lòng kiểm tra xem có rò rỉ sau khi mở van nước nguồn hay không. Trong trường hợp phát hiện rò rỉ, hãy khóa van nguồn ngay lập tức, và liên hệ Trung tâm dịch vụ 1800 6740 hoặc Trung tâm dịch vụ ủy quyền để được hỗ trợ.

Đảm bảo sực rửa bộ lọc trong 5 phút trước khi thay thế.

11. Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm		Máy lọc nước ChungHo OMNI	Máy nén	Kiểu pittông
Model		CHP-4030D	Phương pháp Tản nhiệt	Bộ tản nhiệt kim loại (Đối lưu cưỡng bức)
Kích thước		Rộng:290 x Sâu:497 x Cao:474(mm)		
Trọng lượng		19.5 kg	Kiểm soát Nhiệt độ nước lạnh	Điện trở nhiệt (Thermistor)
Công suất tiêu thụ	Max	1,750 W	Kiểm soát Nhiệt độ nước nóng	Điện trở nhiệt (Thermistor)
	Làm nóng	1,640 W	Bảo vệ quá nhiệt	Bimetal (Lưỡng kim)
	Làm lạnh	158 W	Thiết bị giữ an toàn	Thiết bị ngăn ngừa quá nhiệt, thiết bị cảm biến mực nước, Van ngắt rò rỉ, cầu chì điện
Dung tích bình chứa	Nước lạnh	3.0 Lít		
	Nước nóng	0.57 Lít	Điều kiện thời tiết	T Class (43°C ± 1°C)
	Nước thường	4.6 Lít	IP Class	IPX1
Nơi lắp đặt		Gia đình, văn phòng, cửa hàng		

Cấp IP là cấp độ bảo vệ chống thấm nước của sản phẩm
Dung tích bình chứa được tính theo kích thước bình chứa.

12. Xử lý sự cố

Mất khoảng 60 phút để bình chứa được cấp đầy nước (dựa trên nhiệt độ nước 25°C).
Mất khoảng 80 phút để làm nước từ nước thường.

Triệu chứng	Mục kiểm tra	Không	Có
Khi tất cả đèn hiển thị tắt và máy không hoạt động.	Phích cắm điện của sản phẩm có được kết nối vào nguồn điện không?	Cắm lại phích cắm điện để cấp nguồn điện cho máy.	Yêu cầu dịch vụ bảo hành khi bạn chắc chắn nguồn điện đã được cấp mà máy không hoạt động
Không có nước thường/lạnh để sử dụng	Nguồn nước máy có được cung cấp cho máy lọc nước không?	Rút phích cắm điện cho đến khi nguồn nước được cấp trở lại.	Nếu nước (Thường / lạnh) không có sau thời gian chờ (3 giờ) để lọc đầy bình, Hãy liên hệ Trung tâm DVKH 1800 6740.
	Đèn LED "COLD / AMBI./ HOT" nhấp nháy không?		Chức năng làm sạch ACS đang hoạt động. Hãy chờ sau 30 phút để hoàn tất
Khi nước lạnh không được cung cấp	Bạn đã chờ hơn 2 giờ đồng hồ kể từ khi đèn báo đầy nước sáng?	Nước lạnh đang được làm	Liên hệ Trung tâm DVKH 1800-6740
	Nếu nước lạnh được sử dụng nhiều, thì máy sẽ tiền hành làm lạnh nước để cung cấp. Vui lòng đợi cho đến khi hoàn tất việc làm lạnh nước (khoảng 80 phút).		
Khi nước nóng không được cung cấp	Kiểm tra chế độ làm nóng nước có bị TẮT không?	Liên hệ Trung tâm DVKH 1800-6740	Bật lại chế độ làm nóng nước tức thì hoặc chế độ sẵn có nước nóng để sử dụng
	Chế độ làm nóng tức thì đang được tiến hành ?	Nhấn nút chọn "HOT" để làm nóng nước tức thì.	Cần chờ 2.5 phút để làm nóng tức thì hoàn thành. nếu vẫn không có nước nóng Hãy liên hệ 1800-6740
	Đèn báo đầy nước có sáng không ?	Vui lòng đợi cho đến khi nước được lọc đầy bình chứa Mất khoảng 80 phút	Liên hệ Trung tâm DVKH 1800-6740
Làm thế nào để quản lý và thay thế ống dẫn, phụ kiện ?	Khi ống dẫn nước, cút nối, gioăng silicon bị nhiễm bẩn do sử dụng trong thời gian dài, hãy yêu cầu dịch vụ bảo dưỡng từ Trung tâm DVKH 1800-6740		

Theo dõi lịch bảo dưỡng

Ngày lắp đặt sản phẩm:...../...../..... Đại lý mua hàng:.....

Ngày / tháng	Thành phần thay thế	Nhân viên kỹ thuật

* *Lưu ý*: Gửi thông tin đăng ký trên phiếu bảo hành về địa chỉ email: **ttdv@chungho.com.vn** hoặc liên hệ **Hotline: 18006740** để đăng ký bảo bành và dịch vụ bảo dưỡng.

CHUNGHO

Trung tâm DVKH ChungHo tại Việt Nam.
Hà Nội: số 11 Lô N04A, Thọ Tháp, KĐT Mới Dịch Vọng, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội
HCM: Số 13 Đường 18 Khu Dân Cư Him Lam, P. Tân Hưng, Q.7 - TP. HCM
Tổng đài chăm sóc: 1800-6740
Website: www.chungho.com.vn